

ĐÁ QUARTZ HANSTONE

HanStoneTM
Fine Quartz Surfaces

- 01 Giới thiệu
- 02 Test report
- 03 Chứng chỉ Greenguard
- 04 Chứng chỉ NSF
- 05 Chứng chỉ khác
- 06 MSDS
- 07 Bảo hành

ĐÁ QUARTZ HANSTONE

HanStone là thương hiệu đá thạch anh đến từ tập đoàn **Hyundai L&C của Hàn Quốc**. Với sự kết hợp của thạch anh tự nhiên, một trong những vật liệu cứng nhất với nhựa polymer chất lượng cao để tạo nên một mặt đá với độ bền cao mà cũng không kém phần sang trọng. HanStone luôn mong muốn tạo ra các sản phẩm nâng cao chất lượng cuộc sống. Bởi một không gian đẹp sẽ góp phần tạo ra một cuộc sống chất lượng hơn.

Với nhiều ưu điểm vượt trội, HanStone Quartz hiện đang là vật liệu được ưa chuộng trong thiết kế nội thất trên toàn thế giới. Đối với các chủ gia đình, HanStone Quartz là một bề mặt lý tưởng cho phòng bếp, phòng khách, phòng tắm. Ngoài ra, ở những khu vực công cộng, đây cũng là vật liệu được ứng dụng nhiều trong các thiết kế quầy giao dịch, quầy bar, mặt bàn ở các nhà hàng, khách sạn, văn phòng, nhà ga, sân bay,...

HANSTONE QUARTZ

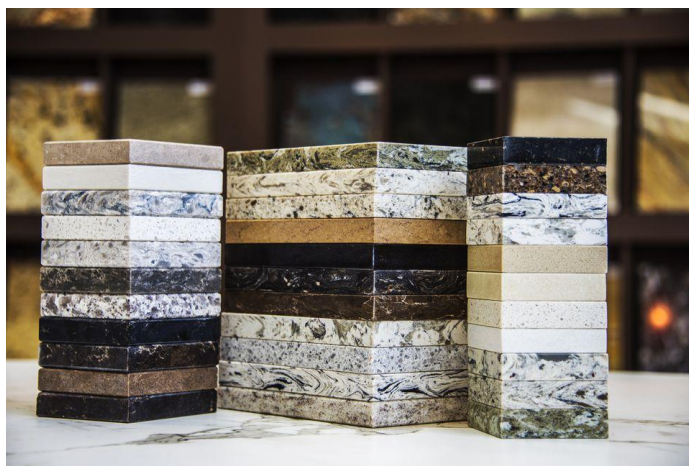
HanStone is a quartz stone brand from **Hyundai L&C of Korea**. With the combination of natural quartz, one of the hardest materials with high quality polymer resin to create a surface with high durability and equally luxurious.

At HanStone Quartz, we are driven by the desire to make products that enhance life's journey. We recognize that surfacing is just one component of a successful project – a beautiful space that creates the backdrop for what really matters – and that's something that can only be defined by you.

With many outstanding advantages, HanStone Quartz is currently the preferred material in interior design worldwide. For homeowners, HanStone Quartz is an ideal surface for kitchens, living rooms and bathrooms. In addition, in public areas, this material 's used in many design counters, bars, countertops in restaurants, hotels, offices, stations, airports, ...

HanStone™
Fine Quartz Surfaces

Độ dày (Thickness)	Độ rộng (Width)	Độ dài (Length)
20mm	1,400mm	3,050mm
	1,650mm	3,300mm
30mm	1,400mm	3,050mm
	1,650mm	3,300mm





KOREA TESTING & RESEARCH INSTITUTE

88-2, Yeongdeungpo-dong 8-ga, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea
Tel : +82-2-2164-0011 Fax : +82-2-2634-1008

www.ktr.or.kr

TEST REPORT

685-1, Yangcheong-Ri, Ochang-Eup, Cheongwon-Gun, Chungbuk, 363-883 TEL 82-43-211-6144

FAX 82-43-211-6148

Report No : TAC-001974

Receipt Date : May.26.2010

Client : Choi Woong Jin

Test Completion Date : Jun.08.2010

Hanwha L&C Corp.

Hanwha Bldg, Janggyo-dong, Jung-gu, Seoul, Korea

Sample : VENETIAN AVORIO(CANADA)

TEST RESULTS

TEST ITEM	UNIT	SAMPLE	RESULT	TEST METHOD
Specific Gravity((23/23) °C)	-		2.444	ASTM D 792-08(Method A)
Rockwell Hardness(HRM)	-		115	ASTM D 785-08(Procedure A)
Tensile Strength	MPa		21.0	ASTM D 638-08(*)
Flexural Strength	MPa		42.4	ASTM D 790-07e1(**)
Water Absorption	%		0.011	ASTM D 570-98(2005)(24 h Immersion)
Abrasion Resistance(Weight Loss)	mg		484	ASTM D 4060-10(***)

* Speed of Testing:5 mm/min, Test Specimen:TYPE I

** Speed of Testing:3 mm/min, Support Span:190 mm

*** Wheels : H-22, Load : 1000 g, Speed of Rotation : 1000

USAGE : QUALITY CONTROL

NOTE : 1. The test results on this test report are only limited to the samples and sample names provided by the customer and KTR do not guarantee the quality of all products of the customer.

2. This test report shall not be used for public relation, advertisement, lawsuit and any other purposes outside the scope of its defined usage.

Hak-Soo Kim

Prepared by Hak-Soo Kim
Tel: +82-32-570-9677
E-mail: nabi@ktr.or.kr

Hyeong-Geun Park

Reviewed by Hyeong-Geun Park
Technical Manager
E-mail: sungjae@ktr.or.kr

Jun.08.2010



Korea Testing & Research Institute

President

KT3-00188AXD0/5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

18/02/2020
Page 01/01

1. Tên mẫu : ĐÁ QUARTZ HANSTONE
Name of sample
2. Mô tả mẫu : - Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Description
- 10 viên/ pieces – (200 x 100 x 20) mm]
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 07/02/2020
Date of receiving
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU LAM NGUYỄN
Customer 811/42/58 Nguyễn Duy Trinh, Quận 9, TPHCM
6. Thời gian thử nghiệm : 10/02/2020 – 18/02/2020
Testing duration
7. Kết quả thử nghiệm :
Test result

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm/ Test result					
		1	2	3	4	5	TB
7.1. Độ hút nước, % Water absorption	TCVN 6415-3:2016	0,06	0,08	0,06	0,06	0,05	0,06
7.2. Độ mài mòn sâu, mm ³ Depth abrasion	TCVN 6415-6:2016	174	176	178	176	174	176
• Chiều dài rãnh mài, mm Length of the groove		27,5	27,6	27,7	27,6	27,5	27,6
7.3. Độ cứng bề mặt (thang Mohs) Surface hardness (Mohs's scale)	TCVN 6415-18:2016	5	5	5	5	5	5
7.4. Cường độ uốn, MPa Flexural strength	TCVN 6415-4:2016	53,0	52,7	49,3	53,4	53,1	52,3
7.5. Độ bền chống bám bẩn, loại/ class Resistance to stains	Tham khảo/ Refer to TCVN 6415-2:2016	5	5	5	5	5	5
• Iốt / Iodine		5	5	5	5	5	5
• Dầu ôliu/ Olive oil		5	5	5	5	5	5

Ghi chú/ Note: TB: Trung bình/ Average; Thang Mohs/ Mohs's scale: 5 (Apatite)

TL. PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
FOR HEAD OF CIVIL ENGINEERING
TESTING LAB.



Trần Ngọc Sâm

TL. GIÁM ĐỐC
PP DIRECTOR
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM
HEAVEN TESTING LAB.



Nguyễn Tấn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / Not applicable.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn

NSF International

RECOGNIZES

HANWHA L&C CORP.
KOREA

AS COMPLYING WITH NSF/ANSI 51.
PRODUCTS APPEARING IN THE NSF OFFICIAL LISTING ARE
AUTHORIZED TO BEAR THE NSF MARK.



This certificate is the property of NSF International and must be returned upon request. For the most current and complete information, please access NSF's website (www.nsf.org).

June 1, 2005
Certificate# 1R590 - 01

Joseph L. Phillips, General Manager
Food Equipment



Certificate of Compliance

Hanstone
Hanwha L&C USA LLC

This product has been certified according to the
GREENGUARD Children & Schools Certification
Program for Low Emitting Products

Reference Standard: GGPS.002 GREENGUARD Children & Schoolssm Standard

Product Type: All Products

Certification Details:

Certificate No: S10Sm9004811-3
Status: Certified
Period: 10/2007 - 10/2010
Restrictions: NONE

Criteria	Allowable Limits
Individual VOCs ¹	< 1/100 TLV and < 1/2 CA chronic REL
Formaldehyde	< 0.0135 ppm /13.5 ppb
TVOC ²	< 0.22 mg/m ³
Total Aldehydes ³	< 0.043 ppm /43 ppb
Total Phthalates ⁴	< 0.01 mg/m ³
Total Particles ⁵	< 0.02 mg/m ³

See referenced standard for a complete technical explanation.

Complies with California Department of Health Services' "Standard Practice for the Testing of Volatile Organic Emissions from Various Sources Using Small-Scale Environmental Chambers" (CA/DHS/EHLB/R-174 or California Specification 01350)

¹Any VOC not listed must produce an air concentration level no greater than 1/100 the Threshold Limit Value (TLV) industrial work place criterion (Reference: American Conference of Government Industrial Hygienists, 6500 Glenway, Building D-7, Cincinnati, Ohio 45211-4438) and no greater than 1/2 the CA Chronic Reference Exposure Level (CREL) http://www.oehha.ca.gov/air/chronic_rels/AllChrels.html - (CRELs) Adopted by the State of California Office of Environmental Health Hazard Assessment (OEHHA), December 2008).

²Defined to be the total response of measured VOCs falling within the C₆-C₁₆ range, with responses calibrated to a toluene surrogate.

³Defined to be the total response of a target list of aldehydes (2-butanal; acetaldehyde; benzaldehyde; 2, 5-dimethylbenzaldehyde, 2-methylbenzaldehyde; 3-and/or 4-methylbenzaldehyde; butanal; 3-methylbutanal; formaldehyde; hexanal; pentanal; propanal), with each individually calibrated to a compound specific standard.

⁴Total phthalates include dibutyl (DBP), diethylhexyl (DEHD), diethyl (DEP), butylbenzyl (BBP), di-octyl (DOP), and dimethyl (DMP) phthalates.

⁵Particles are only applicable to fibrous, particle-releasing products with exposed surface area in air streams.

GREENGUARD Certification affirms that products meet the criteria of the referenced standard and the requirements of the specific certification program. Certification testing is conducted according to a consistent, defined protocol. The testing does not evaluate emissions under usage conditions other than those defined in the protocol and does not address potential environmental impact other than chemical and particle emissions.

The GREENGUARD Environmental Institute (GEI) is an industry independent, third-party certification organization that qualifies products for low chemical emissions. GREENGUARD Certification programs use defined product standards, test methodologies, product sample collection and handling procedures, program application processes and on-going verification procedures. GREENGUARD standards, methods, and procedures are available at www.GREENGUARD.org.

© 2010 GREENGUARD Environmental Institute

GGPC.002



Certificate of Compliance

Hanstone
Hanwha L&C USA LLC

This product has been certified according to the
GREENGUARD Indoor Air Quality (IAQ) Certification
Program for Low Emitting Products

Reference Standard: GGPS.001 GREENGUARD IAQ Standard for Building Materials, Finishes, and Furnishings

Product Type: Furniture Components/Materials, Seating, and Free Standing Furniture and Furnishing Units

Certification Details:

Certificate No: S10Sm9004811-3
Status: Certified
Period: 10/2007 - 10/2010
Restrictions: NONE

Criteria	Allowable Limits
TVOC ¹	< 0.25 mg/m ³
Formaldehyde	< 0.025 ppm
Total Aldehydes ²	< 0.05 ppm
Individual VOCs ³	< 0.1 TLV
4-phenylcyclohexene	< 0.0033 mg/m ³

Listing of measured carcinogens and reproductive toxins as identified by California Proposition 65, the U.S. National Toxicology Program (NTP), and the International Agency on Research on Cancer (IARC) must be provided.

Any pollutant regulated as a primary or secondary outdoor air pollutant must meet a concentration that will not generate an air concentration greater than that promulgated by the National Ambient Air Quality Standard (U.S. EPA, code of Federal Regulations, Title 40, Part 50).

See referenced standard for a complete technical explanation.

¹Defined to be the total response of measured VOCs falling within the C₆-C₁₆ range, with responses calibrated to a toluene surrogate.

²Defined to be the total response of a target list of aldehydes (2-butanal; acetaldehyde; benzaldehyde; 2, 5-dimethylbenzaldehyde, 2-methylbenzaldehyde; 3-and/or 4-methylbenzaldehyde; butanal; 3-methylbutanal; formaldehyde; hexanal; pentanal; propanal), with each individually calibrated to a compound specific standard.

³Any pollutant not listed must produce an air concentration level no greater than 1/10 the Threshold Limit Value (TLV) industrial work place standard (Reference: American Conference of Government Industrial Hygienists, 6500 Glenway, Building D-7, Cincinnati, Ohio 45211-4438).

GREENGUARD Certification affirms that products meet the criteria of the referenced standard and the requirements of the specific certification program. Certification testing is conducted according to a consistent, defined protocol. The testing does not evaluate emissions under usage conditions other than those defined in the protocol and does not address potential environmental impact other than chemical and particle emissions.

The GREENGUARD Environmental Institute (GEI) is an industry independent, third-party certification organization that qualifies products for low chemical emissions. GREENGUARD Certification programs use defined product standards, test methodologies, product sample collection and handling procedures, program application processes and on-going verification procedures. GREENGUARD standards, methods, and procedures are available at www.GREENGUARD.org.

© 2010 GREENGUARD Environmental Institute

GGPC.001D

MATERIAL SAFETY DATA SHEET



Date of Issue : Jan 1st. 2011

1. IDENTIFICATION OF THE SUBSTANCE / PREPARATION AND OF THE COMPANY / UNDERTAKING

- Product Name : HANWHA HANSTONE
(HANSTONE is a registered trademark of HANWHA L&C Corp.)
- Manufacturer/Supplier : HANWHA L&C CORP.
HANWHA Bldg.,1 Janggyo-dong, Jung-gu, Seoul, Korea
TEL : 82-2-729-2051
FAX : 82-2-729-1447
- EMERGENCY TELEPHONE NUMBER: 82-2-729-2051
- TELEPHONE NUMBER FOR INFORMATION: 82-2-729-2051 (HANWHA L&C CORP, KOREA)

2. COMPOSITION / INFORMATION ON INGREDIENTS

Component	% By Weight	CAS #
Synthetic resin	< 10	-
Quartz (Crystalline silica)	> 40 ~ 90	14808 - 60 - 7
Colorant	< 1	Trade secret
Additives	< 1	Trade secret

3. HAZARD IDENTIFICATION

- Most important hazards: This product is not classified as dangerous
 - Specific hazards: Operations such as sawing, routing, drilling and sanding can generate dust.
Dust generated during handling of quartz surfacing products can contain particles of quartz
Overexposure to airborne quartz can cause silicosis.
- | | | | |
|------------------------------|--------------|------------|---|
| Particles of quartz (dust) | Inhalation | short-term | : stimulus |
| | | long-term | : stimulus , lose in weight ,breathe hard , silicosis |
| | Eye contact | short-term | : stimulus |
| | | long-term | : eye damage |
| | Skin contact | short-term | : stimulus |
| | | long-term | : no information available |

Ingestion	short-term : stimulus long-term : no information available	
4. FIRST AID MEASURES		
• Inhalation: Move to fresh air • Eye contact: Rinse immediately with plenty of water and seek medical advice. • Skin contact: Not applicable • Ingestion: Not applicable		
5. FIRE HAZARD DATA		
• EXTINGUISHING MEDIA: Water, Dry Chemical , CO₂, Foam • FIRE FIGHTING INSTRUCTIONS : Keep personnel removed and upwind of fire : Wear self-contained breathing apparatus		
6. ACCIDENTAL RELEASE MEASURES		
• SAFEGUARD (PERSONNEL) : NOTE: Review FIRE FIGHTING INSTRUCTION and HANDLING (PERSONNEL) sections before proceeding with clean-up • SPILL CLEAN UP: Not applicable		
7. STORAGE AND HANDLING		
• HANDLING (PERSONNEL) Avoid breathing dust generated during sawing, sanding, routing or drilling Avoid breathing fumes generated during sawing, sanding, routing or drilling • STORAGE : Store in a cool place. Avoid exposure under direct sunlight Do not lay slabs onto slabs Do lay the slab onto flat lack		
8. EXPOSURE CONTROLS AND PERSONAL PROTECTION		
• ENGINEERING CONTROLS (VENTILATION): Use ventilation that is adequate to keep employee exposure to air borne concentrations below exposure limits National occupation exposure limits : 0.3mg/m³ OSHA TWA (total dust) – Quartz 0.1mg/m³ OSHA TWA (airborne particles of respirable size) – Quartz • PERSONAL PROTECTION :		

Protective equipment : EYE/FACE/HAND PROTECTION

Wear safety protector during operations such as sawing, sanding, drilling or routing.

9. PHYSICAL AND CHEMICAL DATA

- **Safety Data**

Decomposition temperature : None

Water solubility : Insoluble

- **Appearance as delivered**

Form : Solid , sheets and shaped articles

Color : Various

Odor : None (Negligible odor)

Physical condition :

- **Flash point** : Not applicable

- **Flash point** : Không có dữ liệu

10. STABILITY AND REACTIVITY

- Stability : Stable

- Conditions to avoid : Stable at normal condition

- Incompatibility(Materials to avoid) : None reasonably foreseeable

- Hazardous decomposition product:

In the event of fire carbon monoxide hydrocarbon smoke may be produced

Fumes of metal oxides and mica particles could also be released

11. TOXICOLOGICAL INFORMATION

Các hoạt động như cưa, định tuyến, khoan và chà nhám có thể tạo ra bụi.

- Operations such as sawing, routing, drilling and sanding can generate dust.

- High concentrations of dust can irritate eyes, nose and respiratory system and cause coughing and sneezing.

- Dust generated during handling of quartz surfacing products can contain particles of quartz (crystalline silica).

- Overexposure to airborne quartz can cause silicosis.

- Symptoms if silicosis include coughing, difficulty breathing, wheezing and progressive impairment of lung function.

- Epidemiology studies show limited evidence of an lung cancer in occupations involving exposure to crystalline silica(quartz), such as stone cutters and granite industry workers.

12. ECOLOGICAL INFORMATION

- BIODEGRADATION : No information available
- BIOACCUMULATION : No information available
- AQUATIC TOXICITY : No information available (The product is insoluble and sinks in water)
- When properly handled and used in accordance with guidelines our experience suggests there no negative effects to be expected upon the environment.

13. DISPOSAL CONSIDERATIONS

- Waste should be disposed of in a place certified to accept such materials in accordance with federal, state, and local regulations
- Contaminated packaging : Not applicable

14. TRANSPORT INFORMATION

- Product is not classified for any mode of transportation

15. REGULATORY INFORMATION

This product does not require labeling

Quartz U.S.A

CERCLA103(40CFR302.4) : none

SARA302 (40CFR355.30) : none

SARA304 (40CFR355.40) : none

SARA313 (40CFR372.65) : none

OSHA313(29CFR1910.119): none

SARA311/312 (40CFR370.21) : acute : no

chronic : yes

fire : no

reactivity : no

16. OTHER INFORMATION

None

The information provided in this Safety Data Sheet is correct to the best of our knowledge, information and belief at the date of its publication. The information given is designed only as a guidance for safe handling, use, processing, storage, transportation, disposal and release and is not to be considered a warranty or quality specification.

The information relates only to the specific material designated and may not be valid for such material used in combination with any other materials or in any process, unless specified in the text.

BẢNG HƯỚNG DẪN AN TOÀN VẬT LIỆU (MSDS)



Ngày phát hành: 01 tháng 01 năm 2011

1. NHẬN DẠNG THƯƠNG HIỆU VÀ NHÀ CUNG CẤP

Tên sản phẩm : HANWHA HANSTONE
Nhà cung cấp/ sản xuất : HANWHA L&C CORP.
HANWHA Bldg., 1 Janggyo-dong, Jung-gu, Seoul, Korea
TEL : 82-2-729-2051
FAX : 82-2-729-1447
Số liên lạc khẩn cấp: 82-2-729-2051
Tổng đài tư vấn: 82-2-729-2051 (HANWHA L&C CORP, KOREA)

2. THÀNH PHẦN HOẠT CHẤT/ THÔNG TIN VỀ THÀNH PHẦN

Hoạt chất	% theo khối lượng	CAS #
Synthetic resin	< 10	-
Quartz (Crystalline silica)	> 40 ~ 90	14808 - 60 - 7
Colorant	< 1	Trade secret
Additives	< 1	Trade secret

3. NHẬN DẠNG RỦI RO

- Những rủi ro nghiêm trọng : Sản phẩm này không được phân loại là nguy hiểm
- Những rủi ro thường gặp : Các hoạt động như cưa, định tuyến, khoan và chà nhám có thể tạo ra bụi.
Bụi được tạo ra trong quá trình xử lý các sản phẩm bề mặt thạch anh có thể chứa các hạt thạch anh
Tiếp xúc quá nhiều với thạch anh trong không khí có thể gây ra bệnh bụi phổi silic.
- Hạt thạch anh Nếu hít phải Ngắn hạn: kích ứng
Lâu dài: kích ứng, giảm cân, khó thở, bệnh bụi phổi
Tiếp xúc mắt Ngắn hạn: kích ứng
Lâu dài: tổn thương mắt
Tiếp xúc da Ngắn hạn: kích thích
Dài hạn: không có thông tin

Nếu nuốt phải Ngắn hạn: kích thích
Dài hạn: không có thông tin

4. NHỮNG BIỆN PHÁP SƠ CỨU BAN ĐẦU

- Hít phải : Di chuyển đến nơi không khí trong lành
- Tiếp xúc với mắt : Rửa sạch ngay lập tức với nhiều nước và tìm tư vấn y tế nếu cần thiết.
- Tiếp xúc với da : Không áp dụng
- Nuốt phải : Không áp dụng

5. NGUY CƠ CHÁY

- Các phương tiện chữa cháy phù hợp : Nước, hóa chất khô, CO₂, bột
- Hướng dẫn cháy cháy : Di chuyển nhân viên không phận sự ra khỏi khu vực nguy hiểm
: Mang mặt nạ thở thích hợp

6. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG TAI NẠN

- Các biện pháp phòng tránh tai nạn (Cá nhân):
LƯU Ý: Xem lại HƯỚNG DẪN XỬ LÝ VÀ XỬ LÝ CHÁY (CÁ NHÂN) các phần trước khi tiến hành dọn dẹp,
Sử dụng các biện pháp bảo vệ các nhân thích hợp trong khi dọn dẹp
- TIÊU CHUẨN VỆ SINH: Không áp dụng

7. CÁC PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHI CÓ TAI NẠN VÀ BẢO QUẢN

- XỬ LÝ (CÁ NHÂN):
Tránh hít phải bụi phát sinh trong quá trình cưa, chà nhám, định tuyến hoặc khoan.
Tránh hít phải khói trong quá trình cưa, chà nhám, định tuyến hoặc khoan.
- BẢO QUẢN:
Lưu giữ ở nơi mát mẻ
Tránh tiếp xúc dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp
Không đặt chồng tấm lên tấm
Không đặt tấm đá lên những tiếp diện không phẳng

8. KIỂM SOÁT TIẾP XÚC VÀ BẢO VỆ CÁ NHÂN

- KIỂM SOÁT KỸ THUẬT (VENTILATION):
Thiết lập hệ thống thông gió hợp lý để giữ cho nhân viên tiếp xúc với nồng độ không khí dưới giới hạn tiếp xúc.
Giới hạn phơi nhiễm nghề nghiệp quốc gia:
0,3mg / m³ OSHA TWA (tổng bụi) - Thạch anh
0,1mg / m³ OSHA TWA (các hạt trong không khí có kích thước có thể hô hấp) - Thạch anh
- BẢO VỆ CÁ NHÂN:

Thiết bị bảo vệ: BẢO VỆ MẮT / MẶT / TAY

Mặc quần áo bảo vệ an toàn trong các hoạt động như cưa, chà nhám, khoan hoặc định tuyến.

9. CÁC THÔNG TIN VẬT LÝ VÀ HÓA HỌC

• Thông số an toàn

Nhiệt độ phân hủy : Không có

Water solubility : Insoluble

• Hình dạng vật lý

Dạng vật chất : Thể rắn

Màu sắc : Nhiều màu sắc khác nhau

Mùi : Không mùi

Điểm chót sáng : Không có

Nhiệt độ tự bốc cháy : Không có dữ liệu

10. ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ PHẢN ỨNG

- Độ ổn định : Ổn định
- Những điều cần tránh : Ổn định trong những điều kiện thông thường
- Những vật liệu cần tránh tiếp xúc : Không có
- Sản phẩm phân hủy nguy hiểm:

Trong trường hợp khói lửa có thể xuất hiện hydrocarbon carbon monoxide

Khói của các oxit kim loại và các hạt mica cũng có thể được giải phóng.

11. ĐỘC LỰC

Các hoạt động như cưa, định tuyến, khoan và chà nhám có thể tạo ra bụi.

- Nồng độ bụi cao có thể gây kích ứng mắt, mũi và hệ hô hấp và gây ho và hắt hơi.
- Bụi được tạo ra trong quá trình xử lý các sản phẩm bề mặt thạch anh có thể chứa các hạt thạch anh (silica tinh thể).
- Tiếp xúc quá nhiều với thạch anh trong không khí có thể gây ra bệnh bụi phổi silic.
- Các triệu chứng nếu bệnh bụi phổi bao gồm: Ho, khó thở, thở khò khè và suy giảm chức năng phổi.
- Các nghiên cứu dịch tễ học cho thấy bằng chứng về việc ung thư phổi có thể có liên quan đến việc hít phải quá nhiều tinh thể silica (thạch anh) trong các ngành nghề liên quan đến tiếp xúc với tinh thể silica (thạch anh), như máy cắt đá và công nhân công nghiệp đá granit.

12. TÁC ĐỘNG ĐẾN SINH THÁI MÔI TRƯỜNG

- Phân hủy sinh học : Chưa có thông tin
- Tác động sinh lý : Chưa có thông tin

• Độc học thủy sinh :Chưa có thông tin (Sản phẩm không hòa tan và chìm trong nước) • Khi được xử lý và sử dụng đúng theo hướng dẫn, kinh nghiệm của chúng tôi cho thấy không có tác động tiêu cực nào đến môi trường.
13. XỬ LÝ TRANH CHẤP
• Chất thải phải được xử lý ở nơi được chứng nhận chấp nhận các vật liệu đó theo quy định của liên bang, quy định của nhà nước và địa phương. • Bao bì nhiễm bẩn: Không áp dụng
14. THÔNG TIN VẬN TẢI
• Sản phẩm có thể sử dụng tất cả các loại hình vận tải
15. THÔNG TIN QUY ĐỊNH
Sản phẩm này không yêu cầu ghi nhãn Thạch Anh U.S.A CERCLA103(40CFR302.4) : none SARA302 (40CFR355.30) : none SARA304 (40CFR355.40) : none SARA313 (40CFR372.65) : none OSHA313(29CFR1910.119): none SARA311/312 (40CFR370.21) acute : no chronic : yes fire : no reactivity : no
16. THÔNG TIN KHÁC
Không

Thông tin được cung cấp trong Bảng dữ liệu an toàn này là chính xác theo kiến thức, thông tin và niềm tin tốt nhất của chúng tôi tại ngày xuất bản của nó. Thông tin được cung cấp chỉ được thiết kế như một hướng dẫn để xử lý an toàn, sử dụng, xử lý, lưu trữ, vận chuyển, xử lý và phát hành và không được coi là một đặc điểm bảo hành hoặc chất lượng.

Thông tin chỉ liên quan đến vật liệu cụ thể được chỉ định và có thể không hợp lệ đối với vật liệu đó được sử dụng trong kết hợp với bất kỳ tài liệu nào khác hoặc trong bất kỳ quy trình nào, trừ khi được chỉ định trong văn bản.

Commercial 10-Year Limited Warranty



Hanwha L&C Corporation (hereunder “Hanwha”) warrants to the original purchaser/owner that its product HanStone Quartz, shall be free from manufacturing defects in material under normal use and service for ten years from date of installation to the original purchaser. Hanwha, at its discretion, will repair or replace product failures only due to manufacturing defects.

This 10-Year Limited warranty is non-transferrable and applies to HanStone Quartz product only, for interior, commercial application(s). This warranty is void unless the product has been paid for

in full, and the product must be registered on or before 30 days of installation, and the consumer submits the original invoice or sales receipt indicating the date of sale and the name of the products installer.

Under this warranty, Hanwha’s authorized agents must be permitted sufficient time and opportunity to inspect the product(s), evaluate and respond to any claim(s). All decisions regarding the existence of manufacturing defects or affecting this warranty shall be made by Hanwha and shall be final and binding upon all parties.

The professional fabricator/installer is responsible to inspect the HanStone Quartz material before fabricating and/or installing the HanStone Quartz product. It is also the end user’s responsibility to inspect the finished product before permanent installation. This warranty does not cover any defects that were visible at the time of fabrication/installation and were not avoided during fabrication/installation. All parties must agree to comply with the terms and conditions outlined in this warranty.

Hanwha will try to obtain the best result, whether we decide to repair or replace your installation. However, exact color match is never guaranteed. This warranty covers replacement of the defective product with another of similar characteristics such as color and thickness etc. If the products have been discontinued, it shall be substituted by the most similar color available at that time. This warranty covers only the replacement of the failed HanStone Quartz products in slab form

This 10-Year Limited Warranty applies to product(s) installed after March 01, 2012.

Exclusions for HanStone Quartz Commercial 10-year Limited Warranty:

- Failure to comply with Hanwha’s recommended storage, handling, usage, supports, cutouts, and Care & Maintenance guidelines
- Exterior application
- Fabrication or installation error
- Product usage for vanities, flooring, paving application
- Any harm, loss, injury, liability, or any expense, including, not limited to, labor and freight, associated with original installation or repair or replacement.
- Damages caused by accidents, abuse, misuse, exposure to extreme heat, act of nature, job site conditions, or structural movement

- Installed HanStone Quartz product that is removed from its original place of installation
- Seam appearance or performance adhesives, caulk and/or other accessory items
- Thermoforming: Product failure due to bending or curving is not covered under warranty
- Color variance or minor conditions such as stains or water spots. The honed finishes are not be covered
- Chips, cracks, scratches and blemishes
- Appearance of edge, re-fabrication, or polishing of surface slabs
- Materials or product produced by other manufacturers, whether or not used in association with HanStone Quartz
- Damage from excessive heat or uneven exposure to weather conditions including UV, physical or chemical abuse
- Without limitation, any indirect, punitive, or consequential damage or loss
- Any warranty or representation made on behalf of Hanwha by a third party without authorization by Hanwha. And this warranty shall no longer be valid in the event of repairs and/ or manipulations of the products without due verification by Hanwha.

HanStone Quartz has important information on the back of each slab. If this information is removed, the warranty cannot be covered.

When choosing a color, please refer to samples only as a general indication of a particular color's design pattern, aesthetics, and hue. Samples are not guaranteed to be an exact replica of HanStone Quartz slabs and may vary from the actual, installed HanStone Quartz surface.

Hanwha assumes no responsibility or obligations with respect to the selection of product for the installation or the design, engineering and construction of the installation because Laws and building safety codes governing the design, engineering and construction of installations are widely.

No other warranties express or implied, are made, including merchantability or fitness for a particular purpose. Except as provided herein, Hanwha is not liable in tort or contract for any loss or direct, incidental, or consequential damages as a result of the use or the inability to use HanStone Quartz.

Hanwha makes no other guarantee, representation, or warranty (express or implied) with respect to its products, except as expressly stated herein. No one other than Hanwha is authorized or permitted to make or provide any promise, representation or warranty with respect to HanStone Quartz.

To obtain service under this warranty, first contact the source from which you purchased HanStone Quartz.

For more information, please contact:

Hanwha L&C Corporation #1 Janggyo-Dong Jung-Gu Seoul 100-797 Korea TEL +822 729 2057	SAMSUNG INTERIOR Co., Ltd TP.HCM: 19W Nguyen Huu Canh, Binh Thanh District HANOI: 166 Nguyen Xien, Thanh Xuan District TEL 028 3 7447 333 - 090 2580 097
---	--

CHÍNH SÁCH BẢO HÀNH HANSTONE



Hanwha L & C Corporation (dưới đây là Hanwha) bảo đảm với người mua / chủ sở hữu rằng sản phẩm HanStone Quartz, sẽ không có lỗi sản xuất vật liệu trong sử dụng thông thường và dịch vụ trong mười năm kể từ ngày lắp đặt cho người mua ban đầu. Hanwha, sẽ sửa chữa hoặc thay thế các lỗi sản phẩm do lỗi sản xuất.

Bảo hành 10 năm có giới hạn là không thể chuyển nhượng và chỉ áp dụng cho sản phẩm HanStone Quartz, cho nội thất, cho các ứng dụng thương mại. Bảo hành này không có hiệu lực trừ khi sản phẩm đã được thanh toán đầy đủ và sản phẩm phải được đăng ký cùng lúc hoặc trước 30 ngày lắp đặt và người tiêu dùng nộp hóa đơn gốc hoặc biên lai bán hàng mà nó có thể hiện ngày bán và tên của người lắp đặt sản phẩm.

Theo bảo hành này, các đại lý ủy quyền của Hanwha, phải được cho phép đủ thời gian và cơ hội để kiểm tra (các) sản phẩm, để đánh giá và phản hồi khiếu nại. Tất cả các quyết định liên quan đến sự tồn tại của lỗi sản xuất hoặc ảnh hưởng đến bảo hành này sẽ được Hanwha đưa ra và sẽ là quyết định cuối cùng và ràng buộc đối với tất cả các bên.

Hanwha sẽ cố gắng để có được kết quả tốt nhất, đối với những lỗi sản xuất chúng tôi quyết định sửa chữa hoặc thay thế vật liệu mới. Tuy nhiên, màu sắc chính xác không bao giờ được đảm bảo. Bảo hành này bao gồm việc thay thế sản phẩm bị lỗi bằng những sản phẩm tương tự khác như màu sắc và độ dày, v.v ... Nếu sản phẩm đã bị ngưng sản xuất, nó sẽ được thay thế bằng màu tương tự nhất có sẵn tại thời điểm đó. Bảo hành này chỉ bao gồm việc thay thế các sản phẩm HanStone Quartz không thành công ở dạng tấm

Bảo hành 10 năm này áp dụng cho (các) sản phẩm được lắp đặt sau ngày 01 tháng 3 năm 2012.

CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

- Không tuân thủ các hướng dẫn về Bảo quản/ vận chuyển/ sử dụng/hỗ trợ/gia công/ bảo trì của nhà sản xuất
- Ứng dụng ngoại thất
- Lỗi gia công hoặc lắp đặt
- Các sản phẩm được sử dụng làm vanity, sàn, gạch lát
- Bất kỳ hư hại, mất mát, trầy xước , trách nhiệm pháp lý hoặc bất kỳ chi phí nào, bao gồm cả phí nhân công lao động và vận chuyển hàng hóa, liên quan đến việc lắp đặt ban đầu hoặc sửa chữa hoặc thay thế.
- Các thiệt hại do tai nạn, sử dụng quá mức, tiếp xúc với nhiệt độ quá cao, các tác động tự nhiên, điều kiện nơi làm việc hoặc chuyển động cấu trúc vật lý quá mức
- Di chuyển vật liệu khỏi nơi lắp đặt ban đầu
- Các đường chỉ tại các tiếp diện
- Lỗi do nhiệt lượng sinh ra: Lỗi sản phẩm uốn cong do nhiệt độ sẽ không được bảo hành
- Màu lên không giống chính xác như bảng màu hoặc các điều kiện nhỏ như vết bẩn hoặc đốm nước. Không bảo hành độ bóng
- Các hạt, vết nứt, vết trầy xước và nhược điểm
- Gia công các cạnh hoặc đánh bóng lại các tấm bề mặt

- Vật liệu hoặc sản phẩm được sản xuất bởi các nhà sản xuất khác, có hoặc không được sử dụng cùng với HanStone Quartz
- Hư hại do nhiệt độ quá cao hoặc tiếp xúc với các điều kiện thời tiết khắc nghiệt bao gồm lạm dụng tia cực tím, các tác động vật lý hoặc hóa học.
- Bất kỳ thiệt hại, không đúng quy cách, đền bù, mất mát gián tiếp hay trực tiếp
- Bất kỳ đại diện nào mà không được ủy quyền bởi Hanwha thực hiện các chức năng bảo hành. Và bảo hành này sẽ không còn hiệu lực trong trường hợp sửa chữa và / hoặc thao tác với các sản phẩm mà không được Hanwha xác minh.

HanStone Quartz có thông tin quan trọng ở mặt sau của mỗi tấm. Nếu thông tin này bị xóa, bảo hành không thể được bảo hành.

Hanwha không chịu trách nhiệm hoặc nghĩa vụ liên quan đến việc lựa chọn sản phẩm để lắp đặt hoặc thiết kế, kỹ thuật và xây dựng lắp đặt vì Luật pháp và các quy tắc an toàn xây dựng điều chỉnh thiết kế, kỹ thuật và xây dựng lắp đặt được phổ biến rộng rãi.

Không có bảo đảm khác thể hiện hoặc ngụ ý, được thực hiện, bao gồm cả thương mại hoặc các hoạt động cho một mục đích cụ thể. Trừ khi được quy định ở đây, Hanwha không chịu trách nhiệm trong những sai lầm hoặc ký hợp đồng đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp, ngẫu nhiên hoặc hậu quả nào do việc sử dụng hoặc không thể sử dụng HanStone Quartz.

Hanwha không bảo đảm, đại diện hoặc bảo hành khác (rõ ràng hoặc ngụ ý) đối với các sản phẩm của mình, ngoại trừ những điều khoản được nêu rõ trong tài liệu này. Không ai khác ngoài Hanwha được ủy quyền hoặc được phép thực hiện hoặc cung cấp bất kỳ lời hứa, đại diện hoặc bảo hành nào đối với HanStone Quartz.

Để có được dịch vụ theo bảo hành này, trước tiên hãy liên hệ với nguồn mà bạn đã mua HanStone Quartz.

Để biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ:

Hanwha L&C Corporation #1 Janggyo-Dong Jung-Gu Seoul 100-797 Korea ĐT +822 729 2057	SAMSUNG INTERIOR Co., Ltd TP.HCM: 19W Nguyễn Hữu Cảnh, quận Bình Thạnh HANOI: 166 Nguyễn Xiển, quận Thanh Xuân ĐT: 028 3 7447 333 - 090 2580 097
---	---